

Số: 58/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 10 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội,
bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYỀN QUANG
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Xét Tờ trình số 130/TTr-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2023; các Báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh; Cục Thi hành án dân sự tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 306/BC-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2022 của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Tiếp tục thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng dần tỷ trọng các ngành dịch vụ, công nghiệp - xây dựng, giảm dần tỷ trọng ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản. Theo dõi sát diễn biến cung cầu thị trường, giá cả. Kiểm soát hiệu quả các loại dịch bệnh. Tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả kế hoạch đầu tư công, chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia; chú trọng công tác huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đô thị động lực, công nghệ thông tin đồng bộ, theo hướng hiện đại; khai thác tiềm năng nguồn lực, tập trung phát triển mạnh du lịch và các ngành dịch vụ; tiếp tục phát triển nông, lâm nghiệp hàng hóa, tập trung các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc sản đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng, giá trị gia tăng cao. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới

sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh cải cách hành chính, sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi. Chú trọng phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; đẩy mạnh công tác đối ngoại và hội nhập kinh tế quốc tế. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận trong xã hội.

Điều 2. Chỉ tiêu chủ yếu

1. Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh GRDP (*theo giá so sánh 2010*) tăng 9,0% so với năm 2022.
2. GRDP bình quân đầu người đạt 55,7 triệu đồng/người/năm.
3. Giá trị sản xuất các ngành dịch vụ tăng 9%.
4. Giá trị sản xuất công nghiệp (*giá so sánh 2010*) tăng 15,4%.
5. Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản (*giá so sánh 2010*) đạt 10.793 tỷ đồng, tăng 4,6% so với năm 2022; sản lượng lương thực đạt 34,0 vạn tấn.
6. Trồng mới 9.700 ha rừng tập trung.
7. Duy trì và giữ vững chất lượng các tiêu chí của 62 xã đạt chuẩn nông thôn mới và có thêm 08 xã hoàn thành đạt chuẩn nông thôn mới.
8. Thu hút trên 2.500 nghìn lượt khách du lịch, doanh thu xã hội về du lịch đạt 3.000 tỷ đồng.
9. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ đạt 29.000 tỷ đồng.
10. Thu ngân sách nhà nước đạt 3.200 tỷ đồng, trong đó thu nội địa đạt 3.160 tỷ đồng.
11. Tỷ lệ đô thị hóa 25,0%.
12. Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học ở các cấp học; 100% xã, phường, thị trấn giữ vững phổ cập các cấp học. Phần đầu đạt tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia các cấp học: mầm non 55,3%, tiểu học 74,2%, trung học cơ sở 67,8%, trung học phổ thông 31,4%.
13. Có 90,6% tổng số hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa; 86,6% số thôn, bản, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa; 95% số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.
14. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) 21,6%; 96,4% xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã; số giường bệnh/10.000 dân (không tính giường trạm Y tế xã) đạt 37,4 giường; có 9,4 bác sỹ/10.000 dân; 95,8% người dân có thẻ bảo hiểm Y tế.

15. Số lao động được tạo việc làm 22.200 người; tỷ lệ lao động qua đào tạo 67,5%, trong đó có bằng, chứng chỉ đạt 26%; tỷ lệ lao động tham gia bảo hiểm xã hội 32,2%.

16. Tỷ lệ hộ nghèo giảm trên 3,5%/năm.

17. Duy trì tỷ lệ che phủ của rừng đạt trên 65%; 98,76% dân cư thành thị được sử dụng nước sạch, 96,5% dân cư nông thôn sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 100% chất thải nguy hại, chất thải y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia; tỷ lệ chất thải rắn thông thường được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng 95,5%.

18. Tỷ lệ số hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia đạt 99,8%.

19. Xây dựng 39 cầu trên đường giao thông nông thôn và thực hiện bê tông hoá 228,8 km đường giao thông nông thôn (*đường nội đồng 102,8 km; đường nông thôn 126 km*); kiên cố hóa kênh mương nội đồng 62,68 km.

20. Nâng thứ hạng của tỉnh Tuyên Quang trên bảng xếp hạng chỉ số Chuyển đổi số, phân đầu xếp thứ 35 của cả nước.

Điều 3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

1. Tổ chức đánh giá giữa nhiệm kỳ việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Tập trung cụ thể hóa triển khai thực hiện hiệu quả các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ về thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; các cơ chế, chính sách về phát triển kinh tế - xã hội, các Chương trình, Đề án, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025.

2. Triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, thu hút nguồn vốn đầu tư ngoài xã hội phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tập trung phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị động lực và hạ tầng công nghệ thông tin bảo đảm đồng bộ, có tính kết nối cao; đầu tư xây dựng một số tuyến giao thông trọng điểm của tỉnh đảm bảo kết nối thông suốt với các đầu mối giao thông trong khu vực miền núi phía Bắc, như tuyến giao thông kết nối vùng Tuyên Quang - Yên Bái, Tuyên Quang - Vĩnh Phúc; đẩy nhanh tiến độ thực hiện, hoàn thành xây dựng đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối

với cao tốc Nội Bài - Lào Cai (giai đoạn 1); khởi công xây dựng đường cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1) đoạn qua tỉnh Tuyên Quang, đường từ khu du lịch suối khoáng Mỹ Lâm đến Quốc lộ 2D, Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện suối khoáng Mỹ Lâm, đẩy nhanh tiến độ lập phương án quy hoạch, mở rộng Quảng trường Nguyễn Tất Thành, thành phố Tuyên Quang giai đoạn 2. Triển khai thực hiện các dự án trọng điểm khác, các dự án đầu tư sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước. Tiếp tục triển khai Đề án bê tông hóa đường giao thông nông thôn và xây dựng cầu trên đường giao thông nông thôn giai đoạn 2021-2025. Cải tạo, nâng cấp, sửa chữa và chỉnh trang các tuyến đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện,...

Rà soát, điều chỉnh, bổ sung và lập mới các quy hoạch, quy hoạch chi tiết, thực hiện đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị, hạ tầng xã hội để đẩy nhanh tỷ lệ đô thị hóa.

Hoàn thiện hạ tầng đường truyền cáp quang Internet đến các thôn, bản, tổ nhân dân, đảm bảo 100% tốc độ đường truyền đáp ứng yêu cầu phát triển chính quyền điện tử, tiến tới chính quyền số, nền kinh tế số, xã hội số, đô thị thông minh. Triển khai xây dựng và cung cấp dịch vụ 5G tại thành phố Tuyên Quang, khu vực trung tâm các huyện và các khu, điểm du lịch, khu, cụm công nghiệp, các khu tập trung đông dân cư, các khu dịch vụ...

3. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản hàng hóa và xây dựng nông thôn mới. Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn, gắn với công nghiệp chế biến theo hình thức liên kết chuỗi giá trị bền vững. Xây dựng "Đề án xây dựng Tuyên Quang trở thành Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao và trung tâm sản xuất và chế biến gỗ". Nâng cao chất lượng, cải tiến mẫu mã, tiêu chuẩn hoá, nâng hạng các sản phẩm OCOP; củng cố, giữ vững và nâng cao 19/19 tiêu chí tại các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới, đặc biệt là tiêu chí ở các xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Tổ chức quản lý, khai thác có hiệu quả các công trình thủy lợi, thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống lụt bão, giảm nhẹ thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu. Tích cực huy động nguồn lực toàn xã hội tham gia, lồng ghép sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn từ các chương trình, dự án để tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn.

4. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tập trung phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản, dược liệu; đẩy mạnh thu hút các nhà đầu tư gắn với tiêu chí ứng dụng khoa học công nghệ cao và bảo vệ môi trường, sản xuất các sản phẩm kỹ thuật tiên tiến như: Chế biến nông lâm sản, sản xuất vật liệu xây dựng, điện tử, cơ khí chế tạo... Thường xuyên nắm tiến độ sản xuất, kinh doanh của các sản phẩm công nghiệp, đẩy nhanh giải quyết thủ tục đầu tư, giải phóng mặt bằng, tạo mọi điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư triển khai đúng tiến độ, phát huy công suất, hiệu quả hoạt động của các nhà máy, bảo đảm hoàn thành vượt chỉ tiêu giá trị sản xuất công nghiệp. Huy động nguồn lực phát

triển cơ sở hạ tầng các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Kiểm tra, rà soát và kịp thời điều chỉnh, mở rộng quy hoạch các khu, cụm công nghiệp; khuyến khích, thu hút các nhà đầu tư thực hiện đầu tư kinh doanh hạ tầng cụm, khu công nghiệp; tăng cường các hoạt động khuyến công.

Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Tuyên Quang gắn với Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, xây dựng, quảng bá thương hiệu, kết nối cung cầu cho một số sản phẩm chủ yếu, đồng thời duy trì và đẩy mạnh các mặt hàng xuất khẩu truyền thống của tỉnh. Tổ chức Hội chợ OCOP tỉnh Tuyên Quang năm 2023; đưa những sản phẩm OCOP, sản phẩm có thế mạnh của tỉnh tham gia triển lãm, trưng bày, giới thiệu tại một số hội chợ, chương trình kết nối lớn trên cả nước, các Trung tâm thương mại, hệ thống siêu thị, lên sàn giao dịch thương mại điện tử. Thu hút đầu tư phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng thương mại, nhất là hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại tại thành phố Tuyên Quang và trung tâm các huyện.

Khai thác hiệu quả tiềm năng để phát triển du lịch, nhằm tạo việc làm, khai thác có hiệu quả về điều kiện tự nhiên, sinh thái, truyền thống văn hóa, lịch sử. Tiếp tục xây dựng các sản phẩm du lịch độc đáo, có tính cạnh tranh cao; tăng cường hợp tác, liên kết với các địa phương, các doanh nghiệp, gắn điểm đến Tuyên Quang vào chuỗi giá trị du lịch liên tỉnh, liên vùng. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án phát triển du lịch, nhất là hạ tầng du lịch tại Khu di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào, Khu du lịch Na Hang - Lâm Bình...Thực hiện tốt các mục tiêu xây dựng Khu di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Tân Trào trở thành trung tâm giáo dục lịch sử cách mạng gắn với phát triển du lịch của cả nước. Triển khai thực hiện tốt Đề án phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng tỉnh Tuyên Quang đến năm 2030, Đề án đổi mới lễ hội Thành Tuyên.

5. Tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp phát triển nguồn thu và chống thất thu ngân sách nhà nước, phấn đấu hằng năm tăng thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp so với dự toán; chú trọng khuyến khích, vận động các doanh nghiệp, nhà đầu tư thành lập doanh nghiệp mới trên địa bàn tỉnh, tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước. Tổ chức điều hành, chấp hành và quản lý chi ngân sách địa phương theo dự toán được giao, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Thực hiện phương án tự chủ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Có kế hoạch kiểm tra việc thực hiện tại các cơ sở y tế được giao tự chủ 100% chi thường xuyên, việc thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách tại các đơn vị để có giải pháp kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (nếu có) thuộc thẩm quyền theo quy định. Tăng cường công tác quản lý thị trường, giá cả.

Triển khai hiệu quả các chính sách về tiền tệ và tín dụng; nâng cao chất lượng hoạt động của các ngân hàng an toàn, hiệu quả; đảm bảo nguồn vốn để thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh; ưu tiên nguồn vốn nhất là nguồn vốn tín dụng ưu đãi cho các

chương trình, dự án phát triển sản xuất nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới..

6. Quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường; chủ động phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu. Hoàn thiện lập Kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu giai đoạn 2021-2025 tỉnh Tuyên Quang; triển khai hiệu quả điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021-2030.

Nâng cao chất lượng công tác dự báo, lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và công bố, công khai để tổ chức thực hiện đảm bảo đúng quy định; chủ động chuẩn bị tốt điều kiện về đất đai, mặt bằng để thu hút các dự án đầu tư trọng điểm làm động lực thúc đẩy phát triển kinh tế của tỉnh; tăng cường quản lý, sử dụng đất tại các doanh nghiệp, các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm, tập trung xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm nghiêm trọng. Chủ động giám sát, thực hiện các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu; nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai.

Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trên các lĩnh vực. Chú trọng ứng dụng khoa học công nghệ cao trong tạo giống, thâm canh, thu hoạch, bảo quản, chế biến các sản phẩm nông, lâm nghiệp chủ lực, đặc sản của tỉnh gắn với việc xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý. Triển khai thực hiện Đề án khung nhiệm vụ khoa học và công nghệ về quỹ gen cấp tỉnh, cấp quốc gia; khuyến khích và hỗ trợ các tổ chức, cá nhân ứng dụng khoa học kỹ thuật nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh; thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

7. Thực hiện hiệu quả đồng bộ các giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đại trà tỉnh Tuyên Quang. Rà soát, sắp xếp lại trường, điểm trường, lớp học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh đối với những nơi đủ điều kiện gắn với thực hiện chủ trương tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn;... Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các cấp học. Chú trọng giáo dục toàn diện cho học sinh; triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tăng cường công tác xây dựng văn hóa học đường. Quan tâm xây dựng phòng tin học, thư viện, phòng thí nghiệm, trang thiết bị phục vụ cho chương trình giáo dục phổ thông mới. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng Trường Trung học phổ thông Chuyên tại địa điểm mới. Quan tâm và tiếp tục xây dựng trường Đại học Tân Trào thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh và các tỉnh khu vực Đông Bắc; trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang thành trường trọng điểm đào tạo công nhân kỹ thuật có trình độ tay nghề cao của tỉnh. Huy động các nguồn lực xây dựng hệ thống trường, lớp học theo hướng đạt chuẩn Quốc gia.

8. Triển khai thực hiện Đề án nâng cao năng lực ngành Y tế tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030. Nâng cao chất lượng

dịch vụ khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân; công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ y tế. Mở rộng diện bao phủ, nâng cao hiệu quả của hệ thống bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chế độ, chính sách đối với người lao động. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chương trình phòng chống dịch Covid-19; tiếp tục theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh, chuẩn bị các phương án ứng phó hiệu quả với các tình huống dịch bệnh khác có thể xảy ra. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, thanh tra kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về an toàn vệ sinh thực phẩm.

9. Thực hiện hiệu quả chương trình phát triển văn hóa đến năm 2030. Xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng, nâng cấp và cải tạo, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao nhất là nhà văn hóa thôn, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, lễ hội đảm bảo phù hợp, an toàn, tiết kiệm, hiệu quả. Quan tâm hơn việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị di sản, văn hoá dân tộc, các giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể trên địa bàn tỉnh. Triển khai dự án bảo tồn, tôn tạo khu di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Tân Trào. Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng thực hiện phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*"; phát triển phong trào thể dục, thể thao, nhất là thể thao quần chúng, thể thao trong trường học; quan tâm đầu tư các môn thể thao trọng điểm, thể mạnh của tỉnh sẵn sàng tham dự giải thể thao khu vực và toàn quốc. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, tạo đồng thuận trong xã hội.

10. Thực hiện có hiệu quả Chương trình Giáo dục nghề nghiệp - việc làm. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho người lao động, gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp, các chương trình, dự án của tỉnh và thị trường lao động; thực hiện các giải pháp tạo việc làm cho người lao động, xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn tỉnh, đẩy mạnh đưa người lao động đi làm việc theo hợp đồng tại các thị trường có thu nhập cao, như: Nhật Bản, Hàn Quốc... triển khai kịp thời, đúng quy định các chế độ, chính sách đối với người lao động, phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp. Thực hiện các giải pháp tạo điều kiện và khuyến khích hộ nghèo, cận nghèo phấn đấu tự vươn lên thoát nghèo bền vững. Duy trì thực hiện các phong trào "Đền ơn đáp nghĩa", "Uống nước nhớ nguồn", chăm sóc, giúp đỡ người có công với cách mạng. Triển khai kịp thời, có hiệu quả các chính sách trợ giúp xã hội, công tác phòng chống tệ nạn xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới.

11. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia (Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững); dự án di dân tái định cư thủy điện Tuyên Quang; nắm chắc tình hình đời sống và sản xuất của nhân dân tái định cư, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc nhằm ổn định đời sống và phát triển sản xuất của các hộ dân.

Triển khai hiệu quả các chính sách, chương trình, dự án về công tác dân tộc. Tăng cường tuyên truyền phổ biến pháp luật và các quy định của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo cho các chức sắc, chức việc và tín đồ của các tôn giáo; nắm bắt thông tin, tình hình đời sống của đồng bào các dân tộc thiểu số; kịp thời ngăn chặn di dân cư tự do, các hoạt động tôn giáo trái pháp luật; quản lý hoạt động của các tổ chức tôn giáo theo đúng quy định.

12. Tập trung thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Đầu tư hạ tầng kỹ thuật, trong đó tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu; ứng dụng, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; trong đó tập trung triển khai có hiệu quả Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Tiếp tục triển khai, thực hiện Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh thực hiện công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; khuyến khích thành lập phát triển doanh nghiệp mới; củng cố, đổi mới kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh. Chủ động, tích cực triển khai hiệu quả các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế, trọng tâm là ngoại giao kinh tế nhằm đẩy mạnh hợp tác, đầu tư, tranh thủ tối đa các nguồn lực nước ngoài phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

13. Tiếp tục sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bên trong các cơ quan, đơn vị và sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; thực hiện nghiêm chủ trương tinh giản biên chế; xây dựng, hoàn thiện vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo hướng dẫn của các bộ, ngành quản lý lĩnh vực để làm căn cứ tuyển dụng, quản lý và sử dụng công chức, viên chức. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, thực hiện tốt văn hóa công vụ. Thực hiện có hiệu quả kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023, trong đó tiếp tục tăng cường công tác bồi dưỡng văn hóa, công vụ, kỹ năng giao tiếp cho cán bộ, công chức, viên chức góp phần xây dựng nền hành chính hiệu lực, hiệu quả; thực hiện chính sách thu hút nguồn nhân lực và hỗ trợ đào tạo sau đại học, nâng cao trình độ ngoại ngữ.

Thực hiện tốt công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương. Chú trọng thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những văn bản có nội dung không phù hợp. Đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; đẩy mạnh truyền thông chính sách pháp luật từ khâu xây dựng dự thảo để tạo sự đồng thuận xã hội. Tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp, đẩy nhanh tiến độ số hóa Sổ hộ

tịch. Triển khai thực hiện đồng bộ có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra và xử lý sau thanh tra; thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh, xử lý các vi phạm. Làm tốt công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, không để các vụ việc tồn đọng, kéo dài.

14. Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn dân trong xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân gắn với bảo đảm mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện có hiệu quả các Đề án về quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ; tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh năm 2023 bảo đảm hiệu quả, đạt kết quả cao. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân và hoàn thành nhiệm vụ quân sự, quốc phòng theo kế hoạch. Tập trung lực lượng, phương tiện sẵn sàng cứu nạn, cứu hộ, hỗ trợ nhân dân khắc phục hậu quả do thiên tai, bão, lũ gây ra.

Đẩy mạnh tấn công, trấn áp, kiềm chế gia tăng tội phạm; kiên quyết đấu tranh, triệt phá các đường dây, tụ điểm phức tạp về ma túy, không để hình thành, tồn tại các băng nhóm tội phạm nguy hiểm, hoạt động có tổ chức theo kiểu xã hội đen hoặc phát sinh, hình thành điểm nóng về an ninh trật tự. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động và hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Tăng cường tuần tra kiểm soát, xử lý các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông. Tăng cường công tác quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện; tiếp tục tập trung chỉ đạo quyết liệt, hiệu quả, bảo đảm thực hiện đúng tiến độ Dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Dự án sản xuất, cấp và quản lý căn cước công dân.

15. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cải cách tư pháp, bảo đảm kỷ cương, hiệu lực, hiệu quả thi hành pháp luật; nâng cao chất lượng hoạt động điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án, chú trọng hoạt động hòa giải, đối thoại tại tòa án.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát Nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án Dân sự tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên tích cực tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết và động viên Nhân dân các dân tộc trong tỉnh đoàn kết, thi đua lao động, sản xuất, công tác, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2023 của tỉnh Tuyên Quang.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XIX, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội; Chủ tịch nước; Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị- xã hội tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh; đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Tuyên Quang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tuyên Quang;
- Trang thông tin Điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Thị Kim Dung